

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 4/1 (TÍCH HỢP)
Năm học: 2022-2023

STT	Họ tên	Lớp học	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	Đỗ Ngọc Bình An	4/1	17/11/2013	Nữ	
2	Ngô Bảo An	4/1	27/06/2013	Nam	
3	Cao Nguyễn Hoàng Anh	4/1	21/01/2013	Nam	
4	Đỗ Quỳnh Anh	4/1	08/01/2013	Nữ	
5	Phạm Việt Cường	4/1	14/10/2013	Nam	
6	Nguyễn Ngọc Quỳnh Châu	4/1	24/01/2013	Nữ	
7	Trần Phúc Điền	4/1	09/07/2013	Nam	
8	Phan Gia Khang	4/1	27/10/2013	Nam	
9	Nguyễn Gia Khánh	4/1	13/02/2013	Nam	
10	Phạm Duyên Khánh	4/1	17/09/2013	Nữ	
11	Trần Tuấn Khoa	4/1	03/05/2013	Nam	
12	Vũ Hạ Lam	4/1	24/11/2013	Nữ	
13	Đào Khánh Lâm	4/1	13/12/2013	Nam	
14	Hoàng Anh Minh	4/1	01/01/2013	Nam	
15	Lê Anh Minh	4/1	27/10/2013	Nam	
16	Nguyễn Đặng Hà My	4/1	30/12/2013	Nữ	
17	Nguyễn Đức Nhân	4/1	22/07/2013	Nam	
18	Nguyễn Quỳnh Như	4/1	17/09/2013	Nữ	
19	Nguyễn Ngọc Như Quỳnh	4/1	11/02/2013	Nữ	
20	Nguyễn Quốc Thiên Sơn	4/1	08/03/2013	Nam	
21	Châu Mạnh Tường	4/1	22/09/2013	Nam	
22	Trần Quốc Thịnh	4/1	01/01/2013	Nam	
23	Trần Anh Thư	4/1	07/01/2013	Nữ	
24	Bùi Minh Thư	4/1	09/04/2013	Nữ	
25	Đinh Kiến Văn	4/1	18/07/2013	Nam	

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 4/2 (BẮN TRÚ)
Năm học: 2022-2023

STT	Họ tên	Lớp học	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Bảo An	4/2	13/01/2013	Nữ	
2	Võ Phạm Thùy An	4/2	20/09/2013	Nữ	
3	Nguyễn Hoàng Tuấn Anh	4/2	05/12/2013	Nam	
4	Thạch Nguyễn Phương Anh	4/2	19/11/2013	Nữ	
5	Phạm Võ Thiên Ân	4/2	31/12/2013	Nam	
6	Đỗ Trí Cơ	4/2	13/04/2013	Nam	
7	Lê Tiến Chương	4/2	07/07/2013	Nam	
8	Phạm Anh Duy	4/2	28/03/2013	Nam	
9	Phạm Anh Duy	4/2	20/09/2013	Nam	
10	Võ Nguyễn Minh Duyên	4/2	18/06/2013	Nữ	
11	Nguyễn Thanh Phúc Điền	4/2	01/03/2013	Nam	
12	Nguyễn Quang Đại Hải	4/2	02/02/2013	Nam	
13	Nguyễn Nhật Hào	4/2	30/12/2013	Nam	
14	Phạm Trần Gia Hân	4/2	24/04/2013	Nữ	
15	Huỳnh Nhựt Huy	4/2	30/05/2013	Nam	
16	Nguyễn Lê Gia Huy	4/2	18/03/2013	Nam	
17	Nguyễn Phú Hưng	4/2	16/02/2013	Nam	
18	Nguyễn Thiên Kim	4/2	25/12/2013	Nữ	
19	Dương Cao Quốc Khải	4/2	11/05/2013	Nam	
20	Phạm Phúc Khang	4/2	06/05/2013	Nam	
21	Đàm Bảo Khoa	4/2	28/08/2013	Nam	
22	Trần Đăng Khoa	4/2	27/12/2013	Nam	
23	Lại Đăng Khôi	4/2	30/04/2013	Nam	
24	Nguyễn Vũ Thiên Lam	4/2	06/09/2013	Nữ	
25	Dương Thùy Linh	4/2	08/04/2013	Nữ	
26	Đoàn Phan Xuân Long	4/2	14/01/2013	Nam	
27	Lê Hữu Lộc	4/2	26/09/2013	Nam	
28	Đoàn Huỳnh Bảo Minh	4/2	07/01/2013	Nam	
29	Phạm Phương Minh	4/2	16/01/2013	Nữ	
30	Đinh Ngọc Hải My	4/2	10/01/2013	Nữ	
31	Phạm Diễm My	4/2	06/12/2013	Nữ	
32	Doãn Hoàng Nam	4/2	23/08/2013	Nam	
33	Trần Ngọc Bảo Nam	4/2	19/02/2013	Nam	
34	Võ Trung Nghĩa	4/2	10/06/2013	Nam	
35	Nguyễn Thị Thanh Ngọc	4/2	22/04/2013	Nữ	
36	Bùi Ngọc Hoàng Nguyên	4/2	23/07/2013	Nam	
37	Nguyễn Trần Trọng Nhân	4/2	10/01/2013	Nam	
38	Nguyễn Ngọc Uyên Nhi	4/2	25/10/2013	Nữ	
39	Dương Ngọc Kim Oanh	4/2	08/11/2013	Nữ	
40	Trần Thanh Phong	4/2	19/08/2013	Nam	
41	Phan Thị Thảo Phương	4/2	02/04/2013	Nữ	
42	Nguyễn Minh Quân	4/2	04/11/2013	Nam	
43	Trần Ngọc Kim Quyên	4/2	23/02/2013	Nữ	
44	Đoàn Ngọc Minh Tâm	4/2	07/07/2013	Nữ	
45	Võ Hoàng Anh Tiến	4/2	04/10/2013	Nam	
46	Nguyễn Duy Lâm Tùng	4/2	30/06/2013	Nam	
47	Đào Phương Ngọc Thanh	4/2	25/09/2013	Nữ	
48	Lê Hồng Thiện	4/2	23/09/2013	Nam	
49	Trần Mai Minh Thư	4/2	01/04/2013	Nữ	
50	Nguyễn Minh Trí	4/2	02/02/2013	Nam	
51	Nguyễn Ngọc Khánh Vân	4/2	19/08/2013	Nữ	
52	Nguyễn Thành Vinh	4/2	24/07/2013	Nam	

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 4/3 (BẮN TRÚ)

Năm học: 2022-2023

STT	Họ tên		Lớp học	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	Dương Thái	An	4/3	24/06/2013	Nữ	
2	Nguyễn Trung Bảo	An	4/3	07/04/2013	Nam	
3	Bạch Ngọc	Anh	4/3	25/03/2013	Nữ	
4	Phan Như	Anh	4/3	09/06/2013	Nữ	
5	Thạch Quế	Anh	4/3	25/02/2013	Nữ	
6	Trần Mai	Anh	4/3	12/12/2013	Nữ	
7	Nguyễn Hà Bảo	Châu	4/3	17/06/2013	Nữ	
8	Nguyễn Thái Ngọc	Diệp	4/3	10/12/2013	Nữ	
9	Phạm Ngọc Bảo	Duy	4/3	18/07/2013	Nam	
10	Bùi Nguyễn Phương	Đông	4/3	07/01/2013	Nam	
11	Nguyễn Ngọc Khánh	Hà	4/3	20/09/2013	Nữ	
12	Trần Diệu	Hà	4/3	27/03/2013	Nữ	
13	Trần Lê Như	Hào	4/3	16/04/2013	Nữ	
14	Vũ Trần Bảo	Hân	4/3	26/06/2013	Nữ	
15	Lê Minh	Huy	4/3	18/08/2013	Nam	
16	Nguyễn Ngọc Gia	Huy	4/3	18/02/2013	Nam	
17	Phan Gia	Huy	4/3	29/11/2013	Nam	
18	Phạm Phúc	Hưng	4/3	15/09/2013	Nam	
19	Trịnh Tuấn	Kiệt	4/3	14/12/2013	Nam	
20	Võ Hà Lâm	Kha	4/3	27/11/2013	Nam	
21	Phan Tuấn	Khang	4/3	04/03/2013	Nam	
22	Hoàng Đăng Anh	Khoa	4/3	28/01/2013	Nam	
23	Nguyễn Anh	Khôi	4/3	30/01/2013	Nam	
24	Đặng Phúc	Lâm	4/3	02/12/2013	Nam	
25	Đinh Gia	Linh	4/3	01/10/2013	Nữ	
26	Nguyễn Hải	Long	4/3	01/02/2013	Nam	
27	Ngô Thiên	Lộc	4/3	11/10/2013	Nam	
28	Hồ Nguyệt	Minh	4/3	12/07/2013	Nữ	
29	Nguyễn Hoàng Khải	Nam	4/3	14/11/2013	Nam	
30	Vũ Hải	Nam	4/3	05/09/2013	Nam	
31	Vũ Trọng	Nghĩa	4/3	31/05/2013	Nam	
32	Nguyễn Khánh	Ngọc	4/3	09/01/2013	Nữ	
33	Huỳnh Phúc	Nguyên	4/3	07/06/2013	Nam	
34	Nguyễn Thảo	Nguyên	4/3	01/10/2013	Nữ	
35	Nguyễn Hoàng Minh	Nhật	4/3	03/12/2013	Nam	
36	Phạm Nguyễn Hoàng	Nhi	4/3	08/11/2013	Nữ	
37	Châu Thành	Phát	4/3	17/12/2013	Nam	
38	Nguyễn Đại	Phú	4/3	15/09/2013	Nam	
39	Phan Vũ Lan	Phương	4/3	27/07/2013	Nữ	
40	Nguyễn Thế Anh	Quân	4/3	09/09/2013	Nam	
41	Trần Thực	Quyên	4/3	29/01/2013	Nữ	
42	Nguyễn Ngọc Phúc	Tâm	4/3	31/07/2013	Nữ	
43	Vũ Mạnh	Tiến	4/3	12/03/2013	Nam	
44	Lê Bách	Tùng	4/3	29/12/2013	Nam	
45	Nguyễn Ngọc	Tuyền	4/3	14/09/2013	Nữ	
46	Lê Minh	Thiện	4/3	22/06/2013	Nam	
47	Phạm Quốc	Thịnh	4/3	20/04/2013	Nam	
48	Phạm Hoàng Ngọc	Thuận	4/3	21/01/2013	Nam	
49	Hoàng Đức Khánh	Thy	4/3	07/03/2013	Nữ	
50	Trần Đức	Trí	4/3	04/02/2013	Nam	
51	Đào Minh	Uyên	4/3	07/09/2013	Nữ	
52	Hoàng Tường	Vi	4/3	05/11/2013	Nữ	
53	Vũ Nguyễn Nhật	Vy	4/3	22/03/2013	Nữ	

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 4/4 (BÁN TRÚ)
Năm học: 2022-2023

STT	Họ tên	Lớp học	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	Phan Vy Vy An	4/4	03/07/2013	Nữ	
2	Bùi Hoàng Anh	4/4	05/01/2013	Nam	
3	Nguyễn Trần Minh Anh	4/4	03/02/2013	Nữ	
4	Phan Hoàng Anh	4/4	26/09/2013	Nam	
5	Huỳnh Gia Bảo	4/4	07/02/2013	Nam	
6	Cao Nguyễn Linh Chi	4/4	08/7/2013	Nữ	
7	Đậu Khả Doanh	4/4	08/07/2013	Nữ	
8	Lê Mỹ Duyên	4/4	03/09/2013	Nữ	
9	Đỗ Trường Giang	4/4	30/11/2013	Nam	
10	Trần Văn Hà	4/4	13/01/2013	Nữ	
11	Bùi Ngọc Minh Hằng	4/4	17/04/2013	Nữ	
12	Đỗ Huy Hoàng	4/4	05/06/2013	Nam	
13	Lê Quốc Gia Huy	4/4	10/02/2013	Nam	
14	Nguyễn Phạm Đăng Huy	4/4	31/10/2013	Nam	
15	Nguyễn Tấn Kỳ	4/4	06/07/2013	Nam	
16	Dương Gia Khang	4/4	31/01/2013	Nam	
17	Lương Mai Khanh	4/4	29/10/2013	Nữ	
18	Lê Đăng Khoa	4/4	15/06/2013	Nam	
19	Nguyễn Công Minh Khôi	4/4	01/02/2013	Nam	
20	Hồ Kim Khuyên	4/4	04/02/2013	Nữ	
21	Lê Linh Lan	4/4	11/12/2013	Nữ	
22	Nguyễn Minh Lâm	4/4	09/11/2013	Nam	
23	Nguyễn Lê Gia Linh	4/4	06/10/2013	Nữ	
24	Nguyễn Hoàng Bảo Long	4/4	23/10/2013	Nam	
25	Phạm Hữu Lộc	4/4	12/04/2013	Nam	
26	Bùi Khánh Ly	4/4	24/01/2013	Nữ	
27	Lê Minh	4/4	10/06/2013	Nam	
28	Bùi Khả My	4/4	01/03/2013	Nữ	
29	Phạm Châu Kim Ngân	4/4	23/11/2013	Nữ	
30	Nguyễn Hoàng Bảo Ngọc	4/4	12/08/2013	Nữ	
31	Huỳnh Trần Khôi Nguyên	4/4	13/12/2013	Nam	
32	Phạm Minh Nhật	4/4	03/01/2013	Nam	
33	Vũ Ngọc Tuyết Nhi	4/4	16/03/2013	Nữ	
34	Trần Tố Như	4/4	31/01/2013	Nữ	
35	Hoàng Trần Gia Phát	4/4	01/05/2013	Nam	
36	Nguyễn Hoàng Phú	4/4	29/06/2013	Nam	
37	Thân Nhã Phương	4/4	31/07/2013	Nữ	
38	Trần Ngọc Quý	4/4	02/11/2013	Nam	
39	Nguyễn Thanh Quyên	4/4	20/12/2013	Nữ	
40	Trần Hà Như Quỳnh	4/4	09/12/2013	Nữ	
41	Vũ Đức Tâm	4/4	01/03/2013	Nam	
42	Trương Ánh Tuyết	4/4	29/12/2013	Nữ	
43	Lê Nguyễn Phương Thảo	4/4	19/12/2013	Nữ	
44	Từ Thị Thanh Thảo	4/4	09/03/2013	Nữ	
45	Đặng Gia Thịnh	4/4	29/05/2013	Nam	
46	Phạm Thị Bích Thủy	4/4	10/01/2013	Nữ	
47	Nguyễn Hoàng Bảo Thy	4/4	11/04/2013	Nữ	
48	Đào Quang Minh Triết	4/4	24/01/2013	Nam	
49	Lê Hoàng Khánh Uyên	4/4	15/02/2013	Nữ	
50	Nguyễn Ái Vi	4/4	08/11/2013	Nữ	
51	Nguyễn Hoàng Phương Vy	4/4	13/01/2013	Nữ	
52	Huỳnh Ngọc Mỹ Xuân	4/4	06/08/2013	Nữ	

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 4/5 (TÍCH HỢP)
Năm học: 2022-2023

STT	Họ tên	Lớp học	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	Nguyễn Khánh An	4/5	20/09/2013	Nữ	
2	Đặng Ngọc Bảo Anh	4/5	08/01/2013	Nữ	
3	Nguyễn Lê Hoàng Anh	4/5	17/07/2013	Nữ	
4	Trần Nguyễn Trâm Anh	4/5	04/12/2013	Nữ	
5	Võ Quốc Ân	4/5	12/04/2013	Nam	
6	Nguyễn Gia Bảo	4/5	13/06/2013	Nam	
7	Nguyễn Bảo Châu	4/5	15/04/2013	Nữ	
8	Trần Anh Bảo Châu	4/5	26/08/2013	Nữ	
9	Trương Thành Đạt	4/5	08/10/2013	Nam	
10	Phạm Nguyễn Hoàng Gia	4/5	14/03/2013	Nam	
11	Nguyễn Khánh Ngọc Hân	4/5	18/07/2013	Nữ	
12	Võ Ngọc Gia Hân	4/5	02/05/2013	Nữ	
13	Hồ Ngọc Gia Hưng	4/5	10/07/2013	Nam	
14	Nguyễn Kim	4/5	18/09/2013	Nam	
15	Trần Gia Khiêm	4/5	11/01/2013	Nam	
16	Nguyễn Anh Khôi	4/5	19/06/2013	Nam	
17	Hồ Tuệ Mẫn	4/5	16/06/2013	Nữ	
18	Lê Anh Minh	4/5	16/10/2013	Nam	
19	Nguyễn Công Hoàng My	4/5	12/02/2013	Nữ	
20	Nguyễn Bảo Nam	4/5	26/09/2013	Nam	
21	Trần Hiếu Nghĩa	4/5	21/12/2013	Nam	
22	Nguyễn Khánh Ngọc	4/5	27/01/2013	Nữ	
23	Nguyễn Quỳnh Nhiên	4/5	19/02/2013	Nữ	
24	Trương Sỹ Phú	4/5	16/11/2013	Nam	
25	Nguyễn Huỳnh Thiên Phúc	4/5	31/03/2013	Nam	
26	Trương Trúc Quỳnh	4/5	10/11/2013	Nữ	
27	Nguyễn Ngọc Thanh Tuấn	4/5	06/11/2013	Nam	
28	Hồ Ngọc Anh Thư	4/5	10/07/2013	Nữ	
29	Trần Bảo Trân	4/5	12/06/2013	Nữ	
30	Phạm Quốc Trung	4/5	23/06/2013	Nam	
31	Đinh Lê Ngọc Vân	4/5	05/08/2013	Nữ	

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 4/6 (ISMART)
Năm học: 2022-2023

STT	Họ tên		Lớp học	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	Lưu Nguyễn Nhật	Anh	4/6	08/03/2013	Nữ	
2	Nguyễn Hoàng Trâm	Anh	4/6	16/04/2013	Nữ	
3	Nguyễn Hữu Thiên	Ấn	4/6	08/09/2013	Nam	
4	Nguyễn Thái	Bảo	4/6	18/06/2013	Nam	
5	Lê Chiêu Anh	Các	4/6	14/07/2013	Nữ	
6	Nguyễn Linh	Chi	4/6	22/08/2013	Nữ	
7	Liễu Thiên	Di	4/6	02/10/2013	Nữ	
8	Trần Phương	Dung	4/6	17/02/2013	Nữ	
9	Nguyễn Lê Hồng	Dương	4/6	09/01/2013	Nữ	
10	Nguyễn Ngọc Trường	Giang	4/6	07/10/2013	Nữ	
11	Phạm Ngọc	Hà	4/6	11/01/2013	Nữ	
12	Trần Anh	Hào	4/6	17/12/2013	Nam	
13	Võ Nguyễn Minh	Hằng	4/6	04/11/2013	Nữ	
14	Trần Ngọc Gia	Hân	4/6	28/06/2013	Nữ	
15	Trần Thái	Hùng	4/6	18/09/2013	Nam	
16	Thái Huỳnh Chí	Kiên	4/6	21/12/2013	Nam	
17	Vũ Hoàng Minh	Khang	4/6	10/10/2013	Nam	
18	Lâm Văn	Khánh	4/6	13/05/2013	Nữ	
19	Nguyễn Hoàng	Lâm	4/6	23/03/2013	Nam	
20	Nguyễn Tùng	Lâm	4/6	03/06/2013	Nam	
21	Đinh Hoàng Gia	Long	4/6	16/10/2013	Nam	
22	Nguyễn Hoàng Thanh	Mai	4/6	30/10/2013	Nữ	
23	Nguyễn Quang	Minh	4/6	25/06/2013	Nam	
24	Phạm Anh	Minh	4/6	15/07/2013	Nam	
25	Nguyễn Quỳnh	My	4/6	02/11/2013	Nữ	
26	Đào Văn	Nam	4/6	17/12/2013	Nam	
27	Trần Khánh	Ngân	4/6	02/03/2013	Nữ	
28	Bùi Đăng Duy	Nghĩa	4/6	22/07/2013	Nam	
29	Mai Lê	Ngọc	4/6	22/06/2013	Nữ	
30	Phan Minh	Ngọc	4/6	09/01/2013	Nữ	
31	Mai Trần Khả	Như	4/6	31/05/2013	Nữ	
32	Nguyễn Tấn	Phát	4/6	08/02/2013	Nam	
33	Đặng Tuấn	Phong	4/6	21/05/2013	Nam	
34	Lưu Minh	Phúc	4/6	20/01/2013	Nam	
35	Võ Nguyễn Uyên	Phương	4/6	24/02/2013	Nữ	
36	Phạm Minh	Quân	4/6	29/01/2013	Nam	
37	Võ Minh	Quân	4/6	30/01/2013	Nam	
38	Lê Hoàng	Son	4/6	08/04/2013	Nam	
39	Hoàng Đức Minh	Tú	4/6	24/02/2013	Nam	
40	Nguyễn Đăng	Tuệ	4/6	16/11/2013	Nam	
41	Kiều Quốc	Thắng	4/6	17/05/2013	Nam	
42	Trần Minh	Thiện	4/6	03/05/2013	Nam	
43	Thái Quang	Thịnh	4/6	26/12/2013	Nam	
44	Nguyễn Trường	Thọ	4/6	02/09/2013	Nam	
45	Trần Anh	Thư	4/6	31/05/2013	Nữ	
46	Phạm Hoàng Bảo	Thy	4/6	20/04/2013	Nữ	
47	Cao Minh	Trí	4/6	22/08/2013	Nam	
48	Vũ Ngọc Thanh	Trúc	4/6	28/01/2013	Nữ	
49	Huỳnh Tấn	Trung	4/6	18/05/2013	Nam	
50	Võ Hoàng Phúc	Vinh	4/6	26/02/2013	Nam	
51	Nguyễn Phương	Vy	4/6	29/10/2013	Nữ	
52	Nguyễn Phương Hà	Vy	4/6	08/07/2013	Nữ	

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 4/7 (ISMART)

Năm học: 2022-2023

STT	Họ tên	Lớp học	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	Lê Kiến An	4/7	15/11/2013	Nam	
2	Nguyễn Đức Nam Anh	4/7	29/11/2013	Nam	
3	Nguyễn Hoàng Bách	4/7	01/12/2013	Nam	
4	Võ Ngọc Minh Châu	4/7	01/05/2013	Nữ	
5	Ngô Lan Chi	4/7	21/11/2013	Nữ	
6	Nguyễn Huỳnh Ngọc Diệp	4/7	12/12/2013	Nữ	
7	Nguyễn Minh Dũng	4/7	17/10/2013	Nam	
8	Đỗ Hoàng Khánh Hà	4/7	08/08/2013	Nữ	
9	Võ Nguyễn Ngọc Hân	4/7	08/05/2013	Nữ	
10	Nguyễn Vũ Minh Huy	4/7	23/01/2013	Nam	
11	Nguyễn Gia Hy	4/7	08/10/2013	Nam	
12	Chu Tuấn Kiệt	4/7	06/03/2013	Nam	
13	Nguyễn Minh Khang	4/7	07/12/2013	Nam	
14	Nguyễn Ngọc Đan Khanh	4/7	14/02/2013	Nữ	
15	Trương Anh Khoa	4/7	01/08/2013	Nam	
16	Bùi Phương Linh	4/7	24/01/2013	Nữ	
17	Nguyễn Phương Linh	4/7	06/08/2013	Nữ	
18	Đặng Thành Long	4/7	22/11/2013	Nam	
19	Trần Doãn Hữu Mạnh	4/7	24/03/2013	Nam	
20	Nguyễn Dương Hải Minh	4/7	31/10/2013	Nữ	
21	Trần Quang Minh	4/7	10/01/2013	Nam	
22	Trần Văn Hoàng Minh	4/7	01/01/2013	Nam	
23	Vũ Bảo Minh	4/7	29/10/2013	Nữ	
24	Dương Hoàng Bảo Nam	4/7	20/10/2013	Nam	
25	Nguyễn Huỳnh Bảo Nam	4/7	25/03/2013	Nam	
26	Nguyễn Ngọc Thu Ngân	4/7	24/12/2013	Nữ	
27	Nguyễn Lê Phụng Nghi	4/7	25/12/2013	Nữ	
28	Hồ Song Ngọc	4/7	13/06/2013	Nữ	
29	Nguyễn Hiếu Nhân	4/7	23/02/2013	Nam	
30	Nguyễn Trần Bảo Như	4/7	05/06/2013	Nữ	
31	Nguyễn Hoàng Phi	4/7	27/08/2013	Nam	
32	Nguyễn Đức Phú	4/7	05/06/2013	Nam	
33	Phạm Hồng Phúc	4/7	15/11/2013	Nam	
34	Lê Hoàng Quân	4/7	02/03/2013	Nam	
35	Nguyễn Đăng Quân	4/7	30/07/2013	Nam	
36	Nguyễn Từ Minh Quân	4/7	16/02/2013	Nam	
37	Nguyễn Ngọc Thành Tài	4/7	31/05/2013	Nam	
38	Nguyễn Hoàng Tâm	4/7	24/01/2013	Nam	
39	Đinh Mạnh Tuấn	4/7	25/01/2013	Nam	
40	Đỗ Trần Khánh Thi	4/7	06/01/2013	Nữ	
41	Huỳnh Trường Thịnh	4/7	25/11/2013	Nam	
42	Nguyễn Phước Thịnh	4/7	01/07/2013	Nam	
43	Vũ Nguyễn Bảo Thịnh	4/7	14/09/2013	Nam	
44	Hà Phạm Phương Thùy	4/7	19/02/2013	Nữ	
45	Nguyễn Ngọc Bảo Thy	4/7	28/03/2013	Nữ	
46	Phạm Vũ Phương Trinh	4/7	13/04/2013	Nữ	
47	Nguyễn Hoài Ngân Uyên	4/7	31/08/2013	Nữ	
48	Nguyễn Phúc Kim Uyên	4/7	14/04/2013	Nữ	
49	Đoàn Nam Vĩ	4/7	06/02/2013	Nam	
50	Nguyễn Ngọc Lan Vy	4/7	04/03/2013	Nữ	

Phòng GDĐT Gò Vấp

TRƯỜNG TH VÕ THỊ SÁU

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 4/8 (BẮN TRÚ)

Năm học: 2022-2023

STT	Họ tên	Lớp học	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	Ngô Quốc An	4/8	19/07/2013	Nam	
2	Trần Phú An	4/8	15/06/2013	Nam	
3	Chu Thế Anh	4/8	21/09/2013	Nam	
4	Nguyễn Đào Phương Anh	4/8	25/09/2013	Nữ	
5	Phạm Lê Diệu Anh	4/8	15/06/2013	Nữ	
6	Lương Trần Gia Bảo	4/8	02/04/2013	Nam	
7	Trần Đình Tiến Dũng	4/8	21/02/2013	Nam	
8	Hà Khang Duy	4/8	07/05/2013	Nam	
9	Hùng Thụy Thùy Dương	4/8	13/08/2013	Nữ	
10	Nguyễn Hương Giang	4/8	13/06/2013	Nữ	
11	Nguyễn Hiền Hạnh	4/8	21/3/2013	Nữ	
12	Bùi Nguyễn Gia Hân	4/8	18/01/2013	Nữ	
13	Nguyễn Thiên Hoàng	4/8	10/09/2013	Nam	
14	Nguyễn Quang Huy	4/8	22/03/2013	Nam	
15	Nguyễn Trúc Thanh Hương	4/8	28/12/2013	Nữ	
16	Trần Hoàng Trung Kiên	4/8	20/06/2013	Nam	
17	Hồ Minh Khang	4/8	02/02/2013	Nam	
18	Lê Gia Khang	4/8	03/03/2013	Nam	
19	Nguyễn Như Khanh	4/8	05/06/2013	Nữ	
20	Nguyễn Phạm Minh Khoa	4/8	21/08/2013	Nam	
21	Võ Thành Khôi	4/8	21/05/2013	Nam	
22	Bùi Thiên Lam	4/8	02/01/2013	Nữ	
23	Phạm Nguyễn Gia Linh	4/8	27/03/2013	Nữ	
24	Trần Ngọc Linh	4/8	09/01/2013	Nữ	
25	Nguyễn Kim Long	4/8	26/10/2013	Nam	
26	Trần Gia Cát Lợi	4/8	25/02/2013	Nam	
27	Huỳnh Ngọc Hoàng My	4/8	19/12/2013	Nữ	
28	Nguyễn Nhật Nam	4/8	05/11/2013	Nam	
29	Phạm Nguyễn Hà Ngân	4/8	17/06/2013	Nữ	
30	Nguyễn Hồ Bảo Ngọc	4/8	15/07/2013	Nữ	
31	Nguyễn Khánh Ngọc	4/8	05/08/2013	Nữ	
32	Ngô Bảo Ngọc	4/8	04/09/2013	Nữ	
33	Nguyễn Hữu Nhân	4/8	01/07/2013	Nam	
34	Đào Thảo Nhi	4/8	18/12/2013	Nữ	
35	Đỗ Hoàng An Nhiên	4/8	23/03/2013	Nữ	
36	Nguyễn Minh Phát	4/8	20/05/2013	Nam	
37	Vũ Trúc Phương	4/8	15/02/2013	Nữ	
38	Trần Minh Quân	4/8	27/09/2013	Nam	
39	Nguyễn Hoàng Thái Tân	4/8	05/05/2013	Nam	
40	Ngô Đa Toàn	4/8	27/09/2013	Nam	
41	Nguyễn Hoàng An Thái	4/8	24/09/2013	Nam	
42	Trần Yên Thảo	4/8	16/09/2013	Nữ	
43	Nguyễn Gia Thịnh	4/8	27/05/2013	Nam	
44	Lê Nguyễn Minh Thư	4/8	29/10/2013	Nữ	
45	Hoàng Trần Quỳnh Trang	4/8	23/11/2013	Nữ	
46	Cao Nguyễn Phúc Trinh	4/8	05/07/2013	Nữ	
47	Mai Ngọc Thanh Trúc	4/8	28/05/2013	Nữ	
48	Phạm Nhã Uyên	4/8	12/06/2013	Nữ	
49	Nguyễn Ngọc Thảo Vy	4/8	23/01/2013	Nữ	
50	Võ Ngọc Như Ý	4/8	28/08/2013	Nữ	

Phòng GDĐT Gò Vấp

TRƯỜNG TH VÕ THỊ SÁU

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 4/9 (BÀN TRÚ)

Năm học: 2022-2023

STT	Họ tên		Lớp học	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	Trịnh Nguyễn Khả	Ái	4/9	23/11/2013	Nữ	
2	Phan Ngọc Trúc	Anh	4/9	18/07/2013	Nữ	
3	Trịnh Kim	Anh	4/9	09/10/2013	Nữ	
4	Nguyễn Ngọc Gia	Bảo	4/9	20/08/2013	Nam	
5	Khiều Đình Mai	Chi	4/9	27/08/2013	Nữ	
6	Nguyễn Công	Danh	4/9	12/10/2013	Nam	
7	Lê Quốc	Duy	4/9	30/05/2013	Nam	
8	Nguyễn Linh	Đan	4/9	30/07/2013	Nữ	
9	Nguyễn Ngọc Thanh	Hà	4/9	17/04/2013	Nữ	
10	Nguyễn Gia Bảo	Hân	4/9	17/10/2013	Nữ	
11	Mai Thanh Ngọc	Huệ	4/9	28/07/2013	Nữ	
12	Trương Thanh	Huyền	4/9	14/09/2013	Nữ	
13	Nguyễn Tuấn	Kiệt	4/9	25/04/2013	Nam	
14	Lê Phúc	Khang	4/9	20/04/2013	Nam	
15	Trần Nguyễn Phương	Khanh	4/9	01/06/2013	Nữ	
16	Nguyễn Trương Đăng	Khoa	4/9	15/12/2013	Nam	
17	Nguyễn Ngọc Mai	Khôi	4/9	17/01/2013	Nữ	
18	Vũ Cát	Khôi	4/9	12/07/2013	Nữ	
19	Trần Đại	Lâm	4/9	14/09/2013	Nam	
20	Trần Ngọc Phương	Linh	4/9	29/04/2013	Nữ	
21	Võ Gia	Linh	4/9	15/04/2013	Nữ	
22	Cần Nhật	Long	4/9	04/04/2013	Nam	
23	Hoàng Minh	Long	4/9	06/01/2013	Nam	
24	Nguyễn Lương Triều	Long	4/9	04/11/2013	Nam	
25	Nguyễn Công	Minh	4/9	05/05/2013	Nam	
26	Nguyễn Hà	My	4/9	29/04/2013	Nữ	
27	Lê Hữu Hoàng	Nam	4/9	27/06/2013	Nam	
28	Nguyễn Nhật	Nam	4/9	12/08/2013	Nam	
29	Nguyễn Thái Gia	Nghi	4/9	22/12/2013	Nữ	
30	Phạm Khánh	Ngọc	4/9	30/07/2013	Nữ	
31	Nguyễn Hoàng Lan	Nhi	4/9	06/11/2013	Nữ	
32	Phạm Phước Ngọc	Nhiên	4/9	22/01/2013	Nữ	
33	Trần Phạm Tấn	Phát	4/9	23/04/2013	Nam	
34	Âu Minh	Phúc	4/9	10/07/2013	Nam	
35	Nguyễn Đình	Quý	4/9	05/10/2013	Nam	
36	Trần Ngọc Diễm	Quỳnh	4/9	10/07/2013	Nữ	
37	Cao Khánh	Tâm	4/9	28/03/2013	Nam	
38	Hà Thanh	Tâm	4/9	09/08/2013	Nữ	
39	Trần Bảo	Tiên	4/9	05/08/2013	Nữ	
40	Nguyễn Minh	Toàn	4/9	07/12/2013	Nam	
41	Phạm Vũ Duy	Thái	4/9	02/11/2013	Nam	
42	Nguyễn Ngọc Khánh	Thi	4/9	14/03/2013	Nữ	
43	Phạm Nguyên	Thịnh	4/9	07/07/2013	Nam	
44	Huỳnh Nguyễn Minh	Thư	4/9	28/06/2013	Nữ	
45	Trịnh Nguyễn Ngọc	Trâm	4/9	02/10/2013	Nữ	
46	Bùi Thủy	Trúc	4/9	05/07/2013	Nữ	
47	Đỗ Kiến	Văn	4/9	30/05/2013	Nam	
48	Trương Bá Thiện	Vương	4/9	04/01/2013	Nam	
49	Phan Vũ Lan	Vy	4/9	14/07/2013	Nữ	
50	Huỳnh Y Nhã	Yên	4/9	20/10/2013	Nữ	

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 4/10 (ISMART)
Năm học: 2022-2023

STT	Họ tên	Lớp học	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	Đặng Tâm An	4/10	19/03/2013	Nam	
2	Hồ Nguyễn Đức Anh	4/10	15/09/2013	Nam	
3	Nguyễn Thái Quỳnh Anh	4/10	01/12/2013	Nữ	
4	Phan Ngọc Phan Anh	4/10	22/11/2013	Nam	
5	Võ Phan Anh	4/10	02/09/2013	Nam	
6	Lê Song Bảo Châu	4/10	10/03/2013	Nữ	
7	Ngô Ngọc Bảo Châu	4/10	25/11/2013	Nữ	
8	Nguyễn Ngọc Vinh Châu	4/10	24/01/2013	Nam	
9	Đinh Phạm Mai Chi	4/10	02/12/2013	Nữ	
10	Đỗ Hải Đăng	4/10	02/02/2013	Nam	
11	Nguyễn Hải Đăng	4/10	14/05/2013	Nam	
12	Dương Trương Ngân Hà	4/10	12/07/2013	Nữ	
13	Nguyễn Thanh Hải	4/10	05/01/2013	Nam	
14	Vũ Quốc Hào	4/10	19/08/2013	Nam	
15	Đỗ Phạm Gia Hân	4/10	19/09/2013	Nữ	
16	Lý Gia Hân	4/10	05/05/2013	Nữ	
17	Trương Khải Hưng	4/10	24/06/2013	Nam	
18	Lê Trung Kiên	4/10	21/08/2013	Nam	
19	Lê Nguyễn Thiên Kim	4/10	02/10/2013	Nữ	
20	Giang Bảo Khang	4/10	24/09/2013	Nam	
21	Lương Gia Khang	4/10	05/09/2013	Nam	
22	Trần Ngọc Kim Khánh	4/10	02/09/2013	Nữ	
23	Võ Phạm Nguyên Khôi	4/10	27/10/2013	Nam	
24	Ngô Bảo Khuyên	4/10	30/05/2013	Nữ	
25	Trần Bảo Lam	4/10	06/04/2013	Nữ	
26	Nguyễn Trần Chi Lan	4/10	29/04/2013	Nữ	
27	Phùng Nguyễn Hải Lâm	4/10	14/02/2013	Nữ	
28	Nguyễn Bình Phi Long	4/10	07/02/2013	Nam	
29	Phan Hoàng Long	4/10	27/04/2013	Nam	
30	Dương Thiên Lý	4/10	23/04/2013	Nữ	
31	Nguyễn Kim Hoàng Ngân	4/10	22/11/2013	Nữ	
32	Hồ Bảo Ngọc	4/10	24/03/2013	Nữ	
33	Nguyễn Bích Ngọc	4/10	07/03/2013	Nữ	
34	Nguyễn Đức Phát	4/10	18/03/2013	Nam	
35	Nguyễn Sỹ Phú	4/10	19/03/2013	Nam	
36	Bùi Hải Quân	4/10	05/11/2013	Nam	
37	Nguyễn Duy Tài	4/10	30/01/2013	Nam	
38	Mai Diệp Ngọc Thảo	4/10	20/08/2013	Nữ	
39	Phan Lê Bảo Thi	4/10	04/06/2013	Nữ	
40	Hà Tiểu Thu	4/10	12/11/2013	Nữ	
41	Mai Diệp Ngọc Thu	4/10	20/08/2013	Nữ	
42	Nguyễn Thảo Trang	4/10	15/10/2013	Nữ	
43	Nguyễn Ngọc Thùy Trâm	4/10	18/02/2013	Nữ	
44	Đỗ Minh Trung	4/10	04/11/2013	Nam	
45	Lâm Bảo Uyên	4/10	05/09/2013	Nữ	
46	Phạm Trí Việt	4/10	18/07/2013	Nam	
47	Dương Quang Vinh	4/10	05/05/2013	Nam	
48	Huỳnh Ngọc Thảo Vy	4/10	28/06/2013	Nữ	
49	Lê Xuân Vy	4/10	09/11/2013	Nữ	

Phòng GDĐT Gò Vấp

TRƯỜNG TH VÕ THỊ SÁU

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 4/11 (BÁN TRÚ)

Năm học: 2022-2023

STT	Họ tên		Lớp học	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	Lê Quốc	Anh	4/11	14/06/2013	Nam	
2	Tô Ngọc Châu	Anh	4/11	03/08/2013	Nữ	
3	Trần Nguyễn Văn	Anh	4/11	15/01/2013	Nữ	
4	Nguyễn Kiến	Bình	4/11	13/02/2013	Nam	
5	Nguyễn Trúc Minh	Châu	4/11	05/08/2013	Nữ	
6	Vũ Thị Minh	Châu	4/11	31/03/2013	Nữ	
7	Lại Nguyễn Khánh	Chi	4/11	13/05/2013	Nữ	
8	Nguyễn Đoàn Khang	Duy	4/11	14/10/2013	Nam	
9	Hà Thúc	Đạt	4/11	19/09/2013	Nam	
10	Triệu Hải	Đăng	4/11	30/10/2013	Nam	
11	Lại Nguyễn Thanh	Giang	4/11	23/07/2013	Nữ	
12	Trần Thái Khánh	Hà	4/11	01/06/2013	Nữ	
13	Phan Nhật	Hùng	4/11	31/07/2013	Nam	
14	Bùi Phạm Quốc	Huy	4/11	22/04/2013	Nam	
15	Nguyễn Gia	Huy	4/11	19/04/2013	Nam	
16	Hứa Phước	Hưng	4/11	28/02/2013	Nam	
17	Huỳnh Lê Thanh	Hưng	4/11	05/03/2013	Nam	
18	Lê Hoàng Thảo	Hương	4/11	14/11/2013	Nữ	
19	Nguyễn An	Khang	4/11	08/06/2013	Nam	
20	Đoàn Vũ Minh	Khôi	4/11	19/04/2013	Nam	
21	Ngô Lương Anh	Khôi	4/11	12/7/2013	Nam	
22	Nguyễn Hoàng Chính	Lạc	4/11	26/12/2013	Nam	
23	Phùng Kim	Loan	4/11	26/10/2013	Nữ	
24	Lê Ngọc Chi	Mai	4/11	01/11/2013	Nữ	
25	NGUYỄN ĐOÀN HOÀNG	MINH	4/11	26/01/2013	Nam	
26	Nguyễn Đức	Minh	4/11	10/04/2013	Nam	
27	Nguyễn Hoàng	Minh	4/11	17/02/2013	Nam	
28	Quách Lê Quang	Nam	4/11	10/07/2013	Nam	
29	Huỳnh Ngọc Bảo	Ngân	4/11	09/09/2013	Nữ	
30	Phan Phương	Nghi	4/11	07/07/2013	Nữ	
31	Trần Lê Thanh	Ngọc	4/11	28/08/2013	Nữ	
32	Huỳnh	Như	4/11	03/11/2013	Nữ	
33	Nguyễn Ngọc Tâm	Như	4/11	11/10/2013	Nữ	
34	Hồ Hải	Phong	4/11	25/05/2013	Nam	
35	Võ Thiên	Phúc	4/11	25/10/2013	Nam	
36	Hà Minh	Quân	4/11	07/11/2013	Nam	
37	Nguyễn Thái Kim	Quyên	4/11	25/06/2013	Nữ	
38	Mai Xuân	Quỳnh	4/11	07/08/2013	Nữ	
39	Lê Anh	Tài	4/11	02/10/2013	Nam	
40	Hồ Phan Minh	Tiến	4/11	06/01/2013	Nam	
41	Đào Lê	Tuấn	4/11	07/10/2013	Nam	
42	Vương Minh	Tuệ	4/11	20/04/2013	Nữ	
43	Nguyễn Minh	Thư	4/11	12/12/2013	Nữ	
44	Cao Trần Thủy	Trúc	4/11	04/12/2013	Nữ	
45	Huỳnh Khánh	Trúc	4/11	05/03/2013	Nữ	
46	Nguyễn Bạch Tiêu	Vân	4/11	13/03/2013	Nữ	
47	Dương Thế Tuấn	Vinh	4/11	03/02/2013	Nam	
48	Tăng Ngọc Khánh	Vy	4/11	28/05/2013	Nữ	
49	Trần Nhật	Vy	4/11	10/08/2013	Nữ	

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 4/12 (BÀN TRÚ)
Năm học: 2022-2023

STT	Họ tên	Lớp học	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	Nguyễn Trần Minh An	4/12	13/02/2013	Nam	
2	Lê Thế Anh	4/12	21/03/2013	Nam	
3	Nguyễn Hoàng Hoài Anh	4/12	03/02/2013	Nữ	
4	Nguyễn Ngọc Phương Anh	4/12	02/05/2013	Nữ	
5	Tô Như Anh	4/12	01/08/2013	Nữ	
6	Nguyễn Hồ Ân	4/12	03/11/2013	Nam	
7	Đặng Minh Bảo Châu	4/12	02/04/2013	Nữ	
8	Bùi Kim Chung	4/12	05/08/2013	Nam	
9	Nguyễn Khánh Duy	4/12	30/03/2013	Nam	
10	Lý Hải Đăng	4/12	26/03/2013	Nam	
11	Lưu Trí Hào	4/12	30/03/2013	Nam	
12	Trần Gia Hân	4/12	24/09/2013	Nữ	
13	Đào Trần Quang Huy	4/12	25/05/2013	Nam	
14	Nguyễn Hoàng Gia Huy	4/12	05/11/2013	Nam	
15	Nguyễn Gia Hưng	4/12	05/03/2013	Nam	
16	Nguyễn Thị Quỳnh Hương	4/12	12/9/2013	Nữ	
17	Nguyễn Phúc Minh Khang	4/12	19/06/2013	Nam	
18	Đỗ Trần Minh Khôi	4/12	04/07/2013	Nam	
19	Phan Nhật Khuê	4/12	09/01/2013	Nữ	
20	Nguyễn Thanh Lam	4/12	22/03/2013	Nữ	
21	Nguyễn Tường Lâm	4/12	27/02/2013	Nam	
22	Cù Hoàng Long	4/12	05/01/2013	Nam	
23	Trần Thành Long	4/12	02/07/2013	Nam	
24	Nguyễn Hoàng Phương Mai	4/12	11/10/2013	Nữ	
25	Nguyễn Gia Minh	4/12	21/01/2013	Nam	
26	Lưu Tuệ Mỹ	4/12	29/09/2013	Nữ	
27	Nguyễn Lập Hải Nam	4/12	09/10/2013	Nam	
28	Trần Huy Nam	4/12	03/12/2013	Nam	
29	Đặng Hữu Nghĩa	4/12	03/03/2013	Nam	
30	Vũ Anh Ngọc	4/12	30/11/2013	Nữ	
31	Phạm Khôi Nguyên	4/12	11/11/2013	Nam	
32	Phạm Vũ Phúc Nhã	4/12	17/08/2013	Nữ	
33	Nguyễn Hoàn Thảo Nhi	4/12	29/04/2013	Nữ	
34	Nguyễn Ngọc Quỳnh Nhi	4/12	08/01/2013	Nữ	
35	Trần Ngọc Quỳnh Như	4/12	02/11/2013	Nữ	
36	Phan Nữ Ái Phương	4/12	01/01/2013	Nữ	
37	Nguyễn Đức Minh Quân	4/12	14/07/2013	Nam	
38	Vũ Ngọc Bảo Quyên	4/12	14/11/2013	Nữ	
39	Hồ Viết Tiến	4/12	12/07/2013	Nam	
40	Nguyễn Anh Tuấn	4/12	01/08/2013	Nam	
41	Phạm Ngọc Minh Tuệ	4/12	19/07/2013	Nữ	
42	Huỳnh Đoàn Lam Thanh	4/12	10/06/2013	Nữ	
43	Nguyễn Hoàng Thanh	4/12	22/11/2013	Nam	
44	Nguyễn Xuân Thiên	4/12	04/10/2013	Nam	
45	Lê Thế Thông	4/12	19/02/2013	Nam	
46	Phạm Lê Khánh Thư	4/12	31/10/2013	Nữ	
47	Nguyễn Thị Bảo Trâm	4/12	27/08/2013	Nữ	
48	Trịnh Bảo Trân	4/12	12/05/2013	Nữ	
49	Nguyễn Thanh Trúc	4/12	05/05/2013	Nữ	
50	Nguyễn Ngọc Vân	4/12	21/01/2013	Nữ	
51	Võ Hoàng Việt	4/12	10/11/2013	Nam	
52	Trần Đan Vy	4/12	26/07/2013	Nữ	

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 4/13
Năm học: 2022-2023

STT	Họ tên	Lớp học	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	Đào Thị Kiều An	4/13	09/12/2013	Nữ	
2	Nguyễn Huỳnh Gia Cát	4/13	31/05/2013	Nữ	
3	Lê Ngọc Bảo Châu	4/13	23/02/2013	Nữ	
4	Mai Ngọc Thùy Dương	4/13	29/11/2013	Nữ	
5	Phan Thùy Dương	4/13	20/05/2013	Nữ	
6	Võ Tiến Đạt	4/13	26/03/2013	Nam	
7	Lê Hồ Ngọc Hân	4/13	01/03/2013	Nữ	
8	Ngô Ngọc Hân	4/13	23/11/2013	Nữ	
9	Trần Khả Hân	4/13	25/02/2013	Nữ	
10	Vũ Phan Ngọc Hân	4/13	09/09/2013	Nữ	
11	Trần Văn Đại Hùng	4/13	08/08/2013	Nam	
12	Trần Bảo Phương Hy	4/13	15/01/2013	Nữ	
13	Nguyễn Bảo Khang	4/13	09/11/2013	Nam	
14	Lê Kim Khanh	4/13	07/04/2013	Nữ	
15	Nguyễn Lê Hoàng Lan	4/13	20/03/2013	Nữ	
16	Bùi Hoàng Gia Linh	4/13	13/10/2013	Nữ	
17	Phùng Hoàng Long	4/13	24/03/2013	Nam	
18	Đào Tấn Lợi	4/13	24/12/2012	Nam	
19	Lê Ngọc Thảo Ly	4/13	18/09/2013	Nữ	
20	Nguyễn Tuấn Minh	4/13	01/11/2012	Nam	
21	Võ Đại Nam	4/13	21/06/2013	Nam	
22	Lê Nguyễn Kim Ngân	4/13	10/10/2013	Nữ	
23	Nguyễn Huỳnh Kim Ngân	4/13	29/03/2013	Nữ	
24	Lê Hoàng Gia Nghi	4/13	20/01/2013	Nữ	
25	Lê Đắc Trung Nghĩa	4/13	14/08/2013	Nam	
26	Nguyễn Bảo Ngọc	4/13	22/08/2013	Nữ	
27	Trịnh Trung Nguyên	4/13	17/12/2012	Nam	
28	Bành Quang Minh Nhật	4/13	03/11/2013	Nam	
29	Nguyễn Tấn Phát	4/13	05/09/2013	Nam	
30	Nguyễn Hữu Phước	4/13	29/08/2013	Nam	
31	Nguyễn Ngọc Lan Phương	4/13	04/09/2013	Nữ	
32	Nguyễn Tiên Minh Quân	4/13	01/12/2012	Nam	
33	Huỳnh Nhật Quý	4/13	15/07/2013	Nam	
34	Nguyễn Hoàng Anh Quyên	4/13	12/11/2013	Nữ	
35	Bùi Tấn Sang	4/13	10/06/2013	Nam	
36	Hồ Ngọc Sơn	4/13	19/10/2013	Nam	
37	Nguyễn Phúc Tài	4/13	01/05/2013	Nam	
38	Vũ Đức Nhật Tân	4/13	29/04/2013	Nam	
39	Đinh Xuân Thành	4/13	08/10/2013	Nam	
40	Nguyễn Phương Thảo	4/13	03/5/2013	Nữ	
41	Nguyễn Đan Thy	4/13	13/11/2013	Nữ	
42	Lê Thị Ngọc Trang	4/13	16/10/2013	Nữ	
43	Nguyễn Ngọc Bảo Trâm	4/13	23/04/2013	Nữ	
44	Trịnh Phước Trí	4/13	19/11/2013	Nam	
45	Nguyễn Tấn Trung	4/13	21/10/2013	Nam	
46	Lê Đăng Tường Vy	4/13	15/10/2013	Nữ	
47	Phạm Nhật Vy	4/13	26/03/2013	Nữ	
48	Trương Ngọc Vy	4/13	04/12/2013	Nữ	
49	Bùi Ngọc Bảo Yên	4/13	27/05/2013	Nữ	

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 4/14
Năm học: 2022-2023

STT	Họ tên		Lớp học	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Minh	An	4/14	13/10/2013	Nữ	
2	Đỗ Minh	Anh	4/14	13/06/2013	Nam	
3	Nguyễn Đỗ Trâm	Anh	4/14	11/02/2013	Nữ	
4	Vũ Đức	Anh	4/14	21/03/2013	Nam	
5	Nguyễn Đăng Chương	Bá	4/14	13/01/2013	Nam	
6	Võ Quốc	Bảo	4/14	03/07/2013	Nam	
7	Đào Ngọc Minh	Châu	4/14	18/04/2013	Nữ	
8	Nguyễn Ngọc Minh	Châu	4/14	06/09/2013	Nữ	
9	Nguyễn Linh	Đan	4/14	04/11/2013	Nữ	
10	Vũ Thông	Đạt	4/14	24/07/2013	Nam	
11	Lê Nguyễn Gia	Hân	4/14	01/08/2013	Nữ	
12	Nguyễn Ngọc Gia	Hân	4/14	16/06/2013	Nữ	
13	Nguyễn Ngọc Trúc	Hân	4/14	04/09/2013	Nữ	
14	Nguyễn Thanh	Huy	4/14	26/12/2013	Nam	
15	Đỗ Tiến	Hung	4/14	23/04/2013	Nam	
16	Nguyễn Gia	Khang	4/14	02/04/2013	Nam	
17	Trịnh Nhật	Khang	4/14	11/11/2012	Nam	
18	Nguyễn Hoàng Phương	Khanh	4/14	21/03/2013	Nữ	
19	Huỳnh Anh	Khoa	4/14	15/10/2013	Nam	
20	Lê Hoài Minh	Khuê	4/14	26/09/2013	Nữ	
21	Lê Nguyễn Hoàng	Lâm	4/14	11/06/2013	Nam	
22	Phạm Phương	Linh	4/14	03/08/2013	Nữ	
23	Lê Trần Kiệt	Luân	4/14	25/02/2013	Nam	
24	Phạm Nữ Sao	Mai	4/14	05/06/2013	Nữ	
25	Trần Ngọc Nhật	Minh	4/14	16/07/2013	Nam	
26	Lê Trương Nhật	Nam	4/14	10/12/2013	Nam	
27	Đỗ Khánh	Ngân	4/14	28/02/2013	Nữ	
28	Lương Hoàng Khánh	Ngân	4/14	27/03/2013	Nữ	
29	Trịnh Phương	Nghi	4/14	06/04/2013	Nữ	
30	Bùi Nguyễn Minh	Ngọc	4/14	28/08/2013	Nữ	
31	Phạm Bảo	Ngọc	4/14	16/12/2013	Nữ	
32	Phan Yến	Nhi	4/14	14/01/2013	Nữ	
33	Đỗ Tiến	Phát	4/14	23/04/2013	Nam	
34	La Hoàng Tấn	Phát	4/14	21/09/2013	Nam	
35	Nguyễn Hải	Phúc	4/14	28/05/2013	Nam	
36	Trần Kim	Phụng	4/14	21/11/2013	Nữ	
37	Đỗ Minh	Quân	4/14	10/02/2013	Nam	
38	Trần Xuân	Quý	4/14	02/02/2013	Nam	
39	Trần Nguyễn Như	Quỳnh	4/14	23/10/2013	Nữ	
44	Vũ Quốc	Tiến	4/14	31/10/2012	Nam	
40	Nguyễn Ngọc	Thái	4/14	01/02/2013	Nam	
41	Phan Phạm Phương	Thảo	4/14	16/01/2013	Nữ	
42	Lê Cát Kỳ	Thư	4/14	09/03/2013	Nữ	
43	Trần Ngọc Anh	Thư	4/14	13/02/2013	Nữ	
45	Lê Đặng Thanh	Trang	4/14	25/01/2013	Nữ	
46	Nguyễn Hà Bảo	Trân	4/14	02/04/2013	Nữ	
47	Nguyễn Ngọc Phương	Trinh	4/14	17/10/2013	Nữ	
48	Nguyễn Ngọc Tường	Vi	4/14	21/10/2013	Nữ	
49	Phan Khánh	Vy	4/14	29/11/2013	Nữ	
50	Nguyễn Ngọc Như	Ý	4/14	20/02/2013	Nữ	